NAM THỨ MƯỜI HAI — SỐ THỨ 2159

NGÀY THỨ SÁU 30 MAI 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Directeur : F. H. SCHNEIDER
Directeur-Gérant : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HỮU-LUYỆN
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LỘI

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Becomptées à raison de 5 francs au centimètre de hauteur, sur 6 de large
Une seule insertion . . . . 0$50 le mm.
Par contrat annuel
Par conditions et prix
insertions . . . . 20$ la page
Réclame dans la 1re page . . . . 2$ le mm.
Annonces judiciaires et légales . . . . 1$50 le mm.
On traite à forfait pour les insertions importantes.

Quan Toàn-quyền Merlin đối với việc y-tế trong nước

Mới đây quan Toàn quyền có thông-tư cho các quan thủ-hiến năm xứ trong cõi Đông-pháp cùng quan thủ-hiến Quảng-châu-loan một tờ chu-tri về việc chấn-hưng nền y-tế cho các xứ theo như cái phương-pháp đã thực-hành trong năm năm vừa qua. Cái chương-trình đã theo từ 1919 đến 1924 là soạn theo như ý-kiến quan nguyên Toàn-quyền Sarraut, nay quan Toàn-quyền Merlin lại dặn các quan thủ-hiến soạn trình ngài trước ngày 30 juin một cái chương-trình năm năm nữa từ 1925 đến 1930 đại y cũng theo như phương-pháp cũ và lược kể mấy vấn-đề quan-thiết sau này :

Việc mở-mang các bệnh viện :

Việc tuyển các viên-chức vào trong ngạch y-tế và việc dạy chuyên nghiệp cho những viên-chức người bản xứ :

Việc trị các bệnh dịch và các bệnh văn lưu lành trong xứ :

Các khoản chi-tiêu về việc y-tế.

Các thành-phố, các tỉnh lị thì hiện đâu cũng có nhà thương và nhà hộ-sản rồi, trừ ra ở Caomen với Attao là chưa đủ mà thôi. Nhưng theo ý quan Toàn-quyền thì phải nên trù-tính việc lập ra các bệnh-viện nhỏ như nhà thương và nhà hộ-sản cho tất cả những miền nào nhân-dân trù-mật mà ở xa tỉnh-lị quá, để cho hết thảy mọi người đều được hưởng-thụ cái y-học của Thái-tây. Cái lý-tưởng đó rất hay và rất hợp với ý-kiến bản-báo đã nhiều lần giải bày ở trong tờ báo này, là các nhà thương xưa nay chỉ lợi cho một số người còn con ở gần thành-thị mà thôi, còn những người nhà-quê ta, những người chịu phần thuế má chẳng kém gì ta thì lại không được hưởng cái hiệu quả của y-học Thái-tây bao giờ, trừ ra một hai khi vì sự phòng bệnh đậu mùa có thầy thuốc qua đến các phủ huyện, thống đậu cho một loạt, ấy thế mà thôi. Người nhà-quê ta dù có muốn chữa thuốc tây nữa cũng không mỗi chốc lại cong cóc lên nhà thương tỉnh-lị mà chẳng chực được; thành ra có tin-dụng thuốc tây nữa cũng phải nản long. Như vậy thật là trái với cái mục-đích hay của nền y-tế lắm. Bởi vậy mà muốn cho nhà quê ta được dùng thuốc tây thì ở các phủ huyện hay ít ra là ở các nơi dân cư đông đúc cũng phải có một cái bệnh-viện con con, phát những thứ thuốc khẩn cấp cùng những thứ thông dụng hàng ngày, như thuốc đau mắt, thuốc sốt, ván ván, và cho những sản-phụ có chỗ đến mà sinh đẻ. Đợi cho đến ngày các hạt đều có những bệnh-viện nho nhỏ như ta vừa nói trên kia thì tưởng trước hết nên kíp tăng cái số các ông thầy thuốc luân chuyển (brigade mobile) đã lập ra mấy năm nay, luân lưu đi các làng vừa diễn thuyết vừa chữa bệnh cho những người không có thể nào lên tận nhà thương tỉnh-lị được.

Theo như ý chu-tri của quan Toàn-quyền thì trước khi dựng các bệnh-viện bé nhỏ, phải phòng sẵn việc mở rộng ra sau này, như là lúc đầu chỉ có một cái nhà con phát thuốc, một cái cho người đau nằm, một cái nhà hộ sản và những nhà cho người làm ở, thì trong bản đồ phải để dành đất phòng khi cần mở mang rộng thêm có chỗ mà làm. Cần nhất là phải có nhà ở cho các ông thầy thuốc Tây Nam và các cô đỡ, kéo lại như mấy nơi, việc y-tế cần phải mở mang mà chỉ vì không có nhà ở cho thầy thuốc mà danh phải hoãn lại.

Về vấn-đề thu hai là tuyển các viên chức chuyên nghiệp thì quan Toàn-quyền có ý tùy với khoản tài-chính mà tăng số thầy thuốc Tây lên, trước là để coi việc trong các nhà thương ở các thành-phố và các tỉnh lị, sau là có thể nâng đi kiểm soát các nhà thương nhỏ và các nhà hộ-sản ở trong tỉnh. Trong những tỉnh lớn thì có lẽ nên đặt hai ông thầy thuốc Tây, một ông coi nhà thương tỉnh lị, một ông luân chuyển đi giám-đốc các bệnh-viện, trông nom việc phòng bệnh và truyền bá khoa vệ-sinh.

Còn như các ông thầy thuốc bản xứ thì trừ xứ Nam-kỳ không kể, số đỗ tốt nghiệp mỗi năm ở trường y-học Hanoi ra còn ít ỏi quá, khiến cho việc mở các bệnh-viện thứ-hạng cho các nơi thôn quê khó thực hành ngay được. Vậy cái số học-sinh tuyển vào trường thuốc cần phải thêm nhiều và cách tuyển cũng nên nới rộng cho nữa, hiện nay chưa có thể kén toàn những người có bằng tú-tài tây hay là bằng tú-tài bản xứ được.

Kể trong các ban của nền học Cao-đẳng, chẳng nói thì ai cũng rõ rằng ban y-học là được việc hơn cả và cần phải khoáng-trương kíp hơn các ban khác. Học sinh học tốt-nghiệp ra tuy chưa phải là những ông *đốc-tơ* thật, cái học-lực về đường lý-luận tuy chưa sánh được với những học-sinh tốt nghiệp ở các trường y-học bên Pháp ra, song về đường thực-hành thì các quan giáo-sư thường đã nghiệm rằng kể số trung bình học-sinh ta không kém gì các ông *docteur* ở các trường bên Pháp, là tại ở đây trong bốn năm học, học-sinh đã được luyện-tập ở các nhà thương nhiều, phép trị bệnh, phép giải phẫu đã từng được thực-nghiệm, mà các bạn đồng-nghiệp ở bên Pháp thì không có mấy người được thực-hành cái nghề chữa bệnh ngay, cái đặc-quyền thực-hành ấy chỉ để dành riêng cho một số ít lưu-học-sinh tại các bệnh-viện mà thôi.

Bởi vậy những ông làm theo hết cái nghĩa-vụ của mình, không vụ cái hư-danh mà lại là người có học-thức, có lịch thiệp đôi chút, thì đi đến đâu cũng được quốc-dân hoan-nghênh, chẳng những ở trong cái phạm-vi người Việt-Nam mình, mà cả đến người Pháp cũng người ngoại-quốc cũng tin dùng nữa. Xem ngay mấy ông thầy thuốc người mình bổ đi các bệnh-viện ở dất Trung-hoa, được dân Trung-hoa thân-phục là thuốc hay thầy giỏi thì chẳng phải là một cái vẻ-vang cho các ông thầy thuốc thì sai trong ngạch y-tế của ta dư ?

Hoặc có người nói rằng : « Y-học Thái-tây dù tiến bộ đến đâu thì người nhà quê mình cũng không thể lợi dụng được, trừ ra thuốc có phát không thì không kể, là vì cái tiền đón thầy thám bệnh đã cao mà cái tiền mua thuốc lại đắt lắm nữa, dù biết là uống thuốc tây khỏi ngay cũng đành bỏ tay chịu chết ! » Lời nói ấy cũng có phần đúng thật, song tưởng cũng không phải ngại cho lắm, là vì cái số thầy thuốc học tốt-nghiệp ở trường Y-học ra sau này đông lên, một ngày kia Nhà-nước không dùng hết, sẽ có những ông thầy thuốc tự đi tìm lấy mối hàng như các ông thầy thuốc ở nước Pháp hay là các ông lang ta ngày nay, thì lúc bấy giờ chắc cái tiền thăm bệnh hẳn không sao cao được mà tiền thuốc khi bán được nhiều tất cũng phải hạ nữa. Điều đó chính các ông thầy thuốc ở các tỉnh bây giờ cũng đã nhiều ông biết thế, nhưng cứ như hiện thời thì vẫn chưa thể sao rút cái số tiền thăm bệnh với tiền mua thuốc xuống giảm ba bảo một lần như là uống thuốc Bắc được. Kỳ-giả có biết một ông y-sĩ đã đỗ tú tài tây, nay mai sắp thi lấy bằng Y-khoa bác-sĩ cũng có cái tư-tưởng ấy, một hôm bàn về cách truyền bá phép chữa thuốc tây cho người Việt-Nam mình, ông có nói : « Chừng nào mà tiền xem bệnh với tiền thuốc uống còn ở trên cái số năm hào một người thì không bao giờ có thể mong rằng người Nam ta thông-dụng thuốc Tây được. » Bỏ lại là một lẽ nữa khiến cho chính-phủ nên sẵn-sóc đến ban Y-học trường Cao-đẳng, tuyển người vào học đông hơn là các ban khác vậy.

(Còn nữa)

V. Đ.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 28 tức 29 Mai 1924

Tòa nội-các nước Đức

M. Marx nhận lập lại tòa nội-các.

Nhật-bản với Hoa-kỳ

Tin Tokio. — Tòa nội-các Nhật-bản quyết nghị tổ tình bất-phục về bản luật di-dân và cho phép quan đại sứ Hanihara trở về, vì tòa nội-các cho rằng bản luật ấy trái với các điều khoản trong giao-ước của hai nước Nhật-bản và Hoa-kỳ.

Động đất ở Honolulu

Ở núi lửa Kilanéa dất động 12 lần. Tổn hại khá nhiều.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 28 tức 29 Mai 1924

Tại hội-đồng các quan đại-sứ

Hội-đồng các quan đại-sứ đã họp ý nhau về bức thư trả lời lại nước Đức về việc kiểm-duyệt quân-bị.

Nước Anh với nước Nga

Ngoại-giao bộ nước Anh có tuyên-bố rằng các đại biểu Anh-Nga thương-nghị với nhau về các số tiền của nước Nga nợ nước Anh. Các đại-biểu Anh không bắt nước Nga phải giả ngay các trái khoản vay trước buổi chiến-tranh và có bứa sẽ lấy lòng khoan-thứ mà xem xét mọi lẽ của phái-bộ nước Nga.

Người phát-minh được thứ quang-tuyến mãnh-liệt

M. Matthews là người phát-minh được thứ quang-tuyến mãnh-liệt không ung mọi khoản của người Anh, đã đi sang Pháp để điều-đình với một công ty Pháp về việc chinh-đến lợi việc của ông phát-minh được.

Hoa-kỳ với Âu châu

Tại một bữa tiệc, quan đại-sứ Hoa-kỳ ở Londres có đọc mấy lời của quan thống-lĩnh Coolidge tuyên-cáo về cái vấn-đề bồi-thường như sau này : Trong cái chương-trình của các nhà giám-định có một p ần bắt buộc phải cho nước Đức vay tiền, mà cái lẽ dương-nhiên là ta phải đem tài-lực mà tán-thành cho cuộc hòa-bình Âu-châu. Nước ta thu tiền của t iên-bạ rất nhiều, vậy ta nên đem tiền ấy dùng ở Âu-châu. Cái nghĩa-vụ của ta là phải tán-trợ cho những nền chính-trị hòa-bình Âu-châu mà được bình yên vững vàng, thì Mỹ-châu cũng có lợi vào đấy vậy.

Nước Ý và nước Tchécoslovaquie

M Beres đã tới Rome. Ông sẽ kế bản giao-ước với hai nước Ý và Tchécoslovaquie.

Việc chính-trị nước Đức

Ông Marx nhận lập lại tòa nội-các, nhưng điều-đình với các đảng xem chừng khó khăn lắm, nhất là về bộ ngoại-giao.

M. Wallraff, về đảng quốc-dân trúng-cử nghị-trưởng. Ông được 227 phiếu, ông Loebe được 151 phiếu.

Nghe đâu đảng quốc-dân và đảng bình-dân có thỏa-cầu bỏ lá cờ của chính-thể cộng-hòa, mà dùng cờ của chính thể đế-quốc.

Lại có tin rằng đảng xã-hội và đảng quốc-dân cấp-tiến có xung đột với nhau một cách kịch-liệt.

M. Dittmann đảng xã-hội, M. Rittan đảng bình-dân trúng cử phó nghị-trưởng.

Caslle, ngày 26 Mai 1924

Cuộc bay vòng thế giới của Hoa-kỳ

Tin Tokio. Các phi-hành-gia đã khởi hành ở Kasumi đi Guara.

Tin Washington. Thiếu-tá Martin đã tới nơi. Người đi đón có 2.000 người, ai nấy đều hoan-hô thiếu-tá.

TIN VỀ PHI-TƯỚNG PELLETIER D'OISY

Quan ủy-viên bộ hàng-không tiếp được điện tin ở Thượng-hải nói rằng phi-tướng định đến ngày hôm nay là thứ năm thì khởi hành đi Bắc-kinh.

(Bordeaux ngày 29 Mai).

Phi-tướng Pelletier d'Oisy tới Bắc-kinh.

Paris, ngày 29 Mai

Quan ủy-viên bộ hàng-không có nói cuộc bay của phi-tướng Pelletier đến Thượng-hải là hết. Phi-tướng có thể dùng một cái máy khác mà đi Tokyo, song về việc công thì cuộc bay của phi-tướng đến sự rồi ro xảy ra ở Thượng-hải là hết.

(Cavile, ngày 26 Mai)

VIỆC DỰNG CỘT ĐÈN PHÁ Ở MŨI ĐẤT GUARDAFUI

Mũi đất Guardafui là một mũi đất rất nguy-hiểm. Tàu bè muốn đi từ Ấn-độ dương vào Hồng-hải phải biết rõ mũi đất ấy mới được. Xưa nay tàu thuyền qua lại nơi đây bị hại rất nhiều, nên chính phủ Ý quyết đặt một cột đèn phá ở đấy, để giúp cho việc hàng hải đỡ bề nguy-hiểm.

Nhưng cuộc vương ở Guardafui không ưng cho đặt cột đèn ấy, vì khi mới có tàu đâu, nhân-dân bản xứ được lợi rất nhiều, nên họ không muốn để dựng cột đèn ấy. Vì vậy chính-phủ Ý phải đền cho quốc-vương 300.000 lires và lại hứa mỗi năm tặng thêm 40.000 lires nữa. Quốc-vương được đền hậu như thế cũng bằng lòng, nhưng nghe đâu dân nhân-dân ở đấy cũng không chịu. Họ vẫn có ý ngăn trở việc đặt đèn phá ở mũi ấy, có lẽ nước Ý phải đóng quân luôn để giữ cột đèn mới được.

Người Thổ-đen

Nhiều người ở trung-châu ta chưa từng qua các địa-hạt miền thượng-du, thấy nói đến các dân Thổ, Mán, Mèo, v. v. thì cũng cái biết vậy, chớ hẳn không phân biệt được thế nào là người Thổ, người Mán, người Mèo... Mấy giống người ấy cũng là dân-tộc Bắc-kỳ cả, nhưng khác nhau lắm, tính hạnh khác, phong-tục khác, cách phục sức khác, cả đến tiếng nói cũng khác nữa.

Trong bài này chỉ xin nói về người Thổ, nhất là người Thổ đen là hạng người mà kỳ-giả đã nghiệm xét được ít nhiều tính tình phong-tục, biết được thế nào nói thế, chứ không dám tự phụ làm một chương khảo-cứu.

Người Thổ đen ở đông nhất về miền thượng-lưu sông Hắc-giang vùng Sơn-la và châu Văn-chấn (Yên-bái). Áo-quần mặc thì bằng vải bông dệt lấy rồi nhuộm thâm sâm. Đàn ông để hai tóc chít khăn không quấn nếp, mặc áo cánh ngắn áo dài nhưng không quá đầu gối. Đàn bà cũng hai tóc (cách búi tóc của họ phân biệt, như khi còn con gái thì búi trễ xuống gáy, khi có chồng t i búi ngược lên đỉnh đầu) quấn khăn dài cũng quanh đầu, hai đầu khăn vắt ra đằng sau xuống đến vai, mặc xiêm vải và áo cánh cài hàng khuy trước ngực. Áo cánh họ mặc nịt vào người và rất cộc, có khi ở chỗ bụng để hở trông thấy thịt, thật khó coi. Ngày hội hè hay là rét lắm thì họ mới mặc áo dài, gần chấm gót và cài nắm khuy. Cổ và tay đeo vòng bạc.

Người Thổ đen ăn gạo nếp (gọi là cơm xôi) cũng như ta ăn cơm tẻ, ít ăn thịt cá, trừ phi có hội hè đình đám vui mừng, còn thì chỉ đi vào rừng đào măng kiếm củ về nấu ăn. Họ bắt cả dế, ếch, nhái về ăn lấy làm thích lắm. Kể cách ăn uống của họ thì không lấy gì làm cao-lương mỹ vị, nên ta mới nói rằng : « Ăn cù ngủ tiên ». Người Thổ ngủ thì phải nằm nêm như các người Âu-tây, nhưng không chăn nệm của họ nằm từ lúc may đến lúc rách thường không phơi, không chải bụi thì vị tất cũng « ngủ tiên » đã đúng.

Người Thổ ở nhà sàn, kiểu nhà làm giống nhau cả. Từ một đất lên đến sàn cách độ hai thước tây, trâu, bò, ngựa, gà, lợn nuôi nhốt ở đó, phân, tiểu loài vật trộn lẫn với đất thành từng đống đen đen lấy lỏi, trông rất ghê tởm, các nỗ k i bốc lên ta cho là rất hại cho sự vệ-s'nh, mà họ thì coi làm thường, chẳng qua cũng là quen đi cả, thế mới biết cái t ói quen có quan-hệ đến não-chất người ta.... Hai đầu nhà có thang để lên, trên sàn lát phên nứa vào to bồ dọc ra. Mái thì lợp cỏ tranh và làm dốc để khi gió to khỏi tốc. Bước vào một nhà người Thổ như là vào một cái chợ con độ hai ba mươi thước chiều dài và mười thước chiều rộng, nhưng mà là cái chợ chung quanh có che vách bằng phên nứa. Giữa nhà có một miếng vuông bằng cái chiếu, đắp đất cao độ một gang tay, đó là bếp. Thổi nấu, sưởi ở đó cả ; mái nhà lại không làm ống thông khói, nên trong nhà bồ-bóng, ám khói rất bẩn. Nhà khá giả thì cũng có kê giường giải chiếu, nhưng chỉ để tiếp khách thôi, còn chỗ ngủ thì đặt nệm ngay trên sàn, chung quanh vây màn vải kín mít, còn đủ trang-sức thì không có gì cả, chỗ này treo lưới đánh cá, chỗ kia thì giường cũi, khung cửi, vài ba cái ghế lùn rút bằng mây vứt ngổn ngang, không có thứ tự gì. Bàn thờ thì dựng ngoài sàn : một cái tủp con lợp mấy tàu gồi, trong chẳng bày biện gì, chỉ có mấy thỏi vàng hộ hoặc một cành lá treo, rất sơ sài, nhưng xem ra họ tôn sùng và cho là linh ứng lắm. Các ăn cách ở của người Thổ cầu-thả như thế là do cái cảnh tinh của họ mà ra cả.

Cảnh tinh người Thổ không ưng mới chuộng lạ, những tập tục di-truyền từ xưa còn lại vẫn còn nguyên như thế. dẫu ngày nay có nhiều tục xét ra là hủ bại mà cũng không ai dám sửa-chữa. Cũng chỉ vì cái cảnh tinh ấy mà người nhiều giống cùng dân-tộc Thổ đen ấy cũng lấy đủ các áo, làm bông dệt vải lấy đủ mặc quanh năm mà thôi, khi nào có dịp tiêu tiền thì bán lợn, bán gà, nhưng dịp tiêu tiền ít lắm, cách sinh-nhai của họ thật là giản-dị.

Một cái đặc tính nữa của người Thổ là sự dứng dưng. Họ dứng dưng người lạnh một cách lạ lùng, hỉ, nộ, ai, lạc, không hề lộ ra sắc mặt, hình như những sự cảm giác bề ngoài không phải đồ được cái vẻ trầm-tĩnh ung-dung của họ. Chính kỳ-giả một đôi khi ngồi tiếp chuyện với người Thổ, có khi kể đến những chuyện quái-dản cảm xúc, mà nhìn vào mặt họ cũng không thể đoán được xem họ có hiểu thấu được hết tình thần ý-vị câu chuyện hay không.

Người Thổ có nhiều đức-tính rất đáng quý trọng. Họ thật thà, nhu mì, không xỏ xát nhau to tiếng bao giờ và ít thưa kiện lôi thôi. Nhà này đối với nhà kia, tuy rằng khác họ nhưng mà thân mật với nhau như ruột thịt, gặp khi có việc đủ hiếu đủ hỉ cũng giúp đỡ lẫn nhau. Đối với người Kinh ta, thì trừ những người chức-sự họ kính nể không kể, còn thì họ ít giao thiệp ; cách cư xử của họ đối với mình không được mật thiết bằng cách của mình đối đãi với « các chú » Nhưng ta cũng không nên lấy thế làm mỉ hiềm-nghi, vì tư-chất người mỗi nơi một khác ; ai đã hiểu biết tiếng Thổ, đã ở ít lâu chung đụng với người Thổ, tất cũng hiểu được mối đối tì cái tư-chất ấy, rồi có khi lâu dần lại cho làm thường vậy.

Tục hôn nhân cũng người Thổ, có lắm điều thật phiền-toái. Làm trai Thổ, không ai qua được cái cần đi làm rể, hàng đến 7, 8, 10 năm. Khi hai bên bố mẹ đính ước với nhau rồi, thì đưa trầu cau ăn hỏi, rồi chọn ngày lành tháng tốt cho chú rể đến ở nhà gái. (chú rể chỉ có vác cuốc cho đến không, còn nhà gái phải sắm sửa cho đủ đồ dùng.) Chú rể đến ở đó rồi cũng đi làm đồng làm ruộng, bẫy chim đánh cá, giúp đỡ công việc cho nhạc-gia, và cũng có ý để hai bên trai gái được tương thân mà hiểu tính nết nhau. Như duyên ưa phận đẹp, thì một hai năm mới sửa lễ « tằng cầu », nghĩa là người con gái bắt tóc xuống, thành một người thiếu-phụ, mới hai họ đến ăn uống để chứng quả là đôi bên đã nghi-gia nghi-thất rồi. Nhưng chú rể còn phải ở lại giúp bố mẹ vợ

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

hoặc 5 năm, hoặc 7, 8 năm, mới được ra ở riêng.

Nếu bất hạnh người con gái thiệt phận đi, thì người trai đã thành một người góa vợ, tất phải chọn một người góa khác mà sánh duyên, nếu đi ở rể mà lấy gái tân thì đã quá cầu rồi, chẳng khỏi người ta chê cười. Hoặc bên con trai thiệt phận đi, mà chưa làm lễ « tằng-cầu » thì có trai nào muốn kế, phải nộp cheo nộp lệ lỏi thỏi. Lại như trước khi làm lễ « tằng-cầu » mà xem ý người con trai, thì chú rể ở đó cũng đành chịu không dám nói gì. Có rể ở đến 2, 3 năm, bèn nhà gái chưa cho làm lễ « chung chăn », dù biết rằng duyên phận hẩm hiu cũng đành cố đắm ăn xôi, nếu bỏ ra về thì thành xôi hỏng bỏng không. Mà nhà gái cũng không dám đả động đến chuyện cho về, vì đuổi rể về thì phải tính trả công cho người ta, như là công người đến làm thuê cho it, lâu vậy. Xem như thế làm trai Thổ lấy được người vợ thật công phu và phải tập tính nhẫn-nại lắm mới được.

Tục cưới xin đã vậy, đến ma chay càng lễ cũng chẳng hay hơn gì. Người Thổ có tục thiên xác người chết. Như trong một nhà, có người từ trần thì quân quan-tài trong nhà có khi hàng tháng, ngày nào cũng cúng lễ ăn uống linh đình như khao vọng. Đến khi chọn được ngày mới đưa đám ra đồng để thiêu. Khi thiêu xong thì người con trưởng hay vợ cả hoặc người nào thân thích nhặt lấy cốt tàn bỏ vào cái chĩnh con, rồi đem đi chôn giấu thật xa không cho ai biết.

Người Thổ rất sùng lễ bái. Trong nhà động có việc hay có người hơi đỏ-giời khó ở, là bày ra cúng lễ; đã có một ông Mo (như ta ông thầy Bùa) đứng chủ trương mọi việc. Sống xem ra cũng cấp sơ sài chứ không rườm-rà bề bộn như ta. Kẻ ra họ còn lắm điều tin xằng tin nhảm, kiêng kỵ lạ lùng, thật là hủ bại, mà vẫn không chịu sửa bỏ đi.

Sau đây xin nói qua về nông-nghiệp và kỹ-nghệ của người Thổ đen thế nào ? Họ chỉ cấy có một vụ mà thôi, mà cấy lúa nếp cả. Khi ruộng đã cày bừa rồi, mà đã cấy cây mạ xuống là xong công việc, chứ không phải vất vả, nhất cỏ tất nước như trung-châu ta. Các đồ làm ruộng từ cái cày cái bừa cho đến cái liềm cái hái trông rất thô-lậu.

Đến mùa gặt thì gặt xong rồi chất đống ngay ở giữa đồng, trời nắng giảm bảy hôm mà thóng, thì ra đập ngay ở đó rồi gánh về bỏ bịch. Bất hạnh gặp phải tiết trời mưa dầm cho vài cữ, lúa thóc ở ngoài đồng ẩng thối mọc mầm thì cũng nghiễm nhiên đành chịu, chỉ khoan tay oán ông trời rằng ra tai, làm mất mùa đói kém. (Nên khen một điều rằng lúa mà họ cứ xếp đống ở ruộng, chẳng sai trộng coi, mà không mất đi đâu cả). Còn rơm rạ thì đốt hết, lắm khi trâu bò mùa rét không có cái ăn, họ cũng mặc. Đến như làm thóc giã gạo thì giản-tiện lắm, không lỏi thỏi cối xay cối giã như ta. Nhà nào cũng làm một cái cối máy (dùng sức nước đổ vào cối cho giã suốt ngày, đến chiều tối lại ra tay cối khác, cứ như thế làm gạo bữa nào ăn bữa ấy. Các cối gạo ấy cũng như những đồng lúa nói trên kia, có khi cho vợ bờ ngòi, xa làng xa xóm mà không hề mất trộm bao giờ.

Về đường công-nghệ thì không có gì. Người Thổ chỉ làm bông dệt vải, thêu thùa khâu và đã dùng máy thôi. Là vì ngoài nông sự cần dùng mặt-thiết thì họ dửng dưng cho là xa hoang vô ích. Ngắm cách sinh-nhai của họ hãi còn mọi rợ so hẹp như về thời bán-khai vậy.

Hạc-Sơn

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 28 độ
15 giờ 30 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ bảy, 31 Mai 1924
Pentecôte

Âm-lịch

28 tháng tư, năm Giáp-tí
Ngày Canh tuất
Hành Mộc. Sao Vĩ. Trực Chấp.
Kỵ Kinh-lạc. Ngũ-khuyến
NÊN: Tế-tự. Ký-phúc. Thương-tiêu, Hội hiệu. Kết hôn. Tri bệnh. An-táng

Giá bạc. Kể từ ngày 30 Mai 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là **9 f. 60**.

Tàu thư. — Tàu *Hanoi* đến ngày chủ nhật 1er Juin hồi 15 giờ ở Hải-phòng sẽ chạy đi Hong-kong, đường Pac-khoi, Hoi-hao, và Kouang-tcheou-Wan.

Tàu từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 6 giờ 20 sáng 1er Juin.

Rước đèn. — Đến tối thứ hai 2 Juin 9 giờ có rước đèn, họp tại cửa tòa Đốc-lý. Hồi 9 giờ 15 thì khởi hành và qua những đường phố sau này :

Đường Dominé, Amiral Courbet, de France, Général Galliéni, Lauba-rède, Boilliot, Paul-Bert, bờ hồ, hàng Đào, hàng Bồ, hàng Bát-đàn, hàng Điếu, đường Général Bichot, Maréchal Joffre (cửa-đông).

Hội-đồng ủy-viên của thành phố Saigon. Hội-đồng ủy-viên của thành-phố Saigon (commission municipale) nay lại giữ thêm ban một năm nữa kể từ ngày 15 juin 1924 trở đi,

RẠP CHỚP BÓNG PATHÉ HANOI

Bắt đầu từ thứ hai 2 Juin 1924 — Tại rạp chớp bóng Pathé chiếu phim ảnh « L'AFFAIRE DU COLLIER DE LYON » en 5 chapitres. — Mỗi tuần lễ từ thứ hai đến thứ năm chiếu một chapitre.

Phim ảnh « L'AFFAIRE DU COLLIER DE LYON » là tập chuyện ảnh lịch sử rất có giá-trị trích ở ký lịch lon xon, ở các bộ sách của Maxime Valorsi và Marc, ở các công-sở của trang-sư Delahaye tại tòa án Paris.

TIỀU DẪN — Clotide d'Argence trước Armand Maury là người không sung đáng làm chồng, lập tức tuyệt-giao không chuyện trò gì với nữa. Khi đó vào độ tháng sáu năm 1716 đương thời biến loạn. Clotide d'Argence nhận-lịch làm chánh dân trong nước Maury nếu hỗ gắm đe nàng, thì có Lesurgue đến ngăn lại. — Sự ngăn của Lesurgue làm cho nghi ngờ nhóm nên từ đó ghét trong lòng Maury một cách gia giống

Việc kiểm tra và quan sát các ông thầy thuốc và các cô đỡ bản xứ. — Vừa có chỉ-dụ quan Giám-quốc ngày 16 avril 1924 định về việc kiểm tra và quan sát các ông thầy thuốc và các cô đỡ như sau này :

Khoản thứ nhất : Việc kiểm tra và quan sát các ông thầy thuốc và các cô đỡ bản-xứ sẽ chiếu theo các thể lệ sau này mà thi hành ở Đông-dương :

1· Các ông thầy thuốc bản-xứ học tốt nghiệp ở trường thuốc ra, các cô đỡ tốt nghiệp ở trường cô đỡ hiện đã có rồi hay là sẽ lập ra sau này ở các xứ trong cõi Đông-dương, và các viên chức dịch ở sở Y-chính các xứ, về kỷ-luật và chức vụ về sự kiểm tra và quan-sát thì sẽ tuân theo nghị-định của quan Toàn-quyền.

2· Các ông thầy thuốc bản-xứ và các cô đỡ khi thôi không làm việc nhà nước nữa hay là khi tốt nghiệp ở trường ra, vì sức yếu mà không được bổ vào ngạch y-tế, nếu muốn chữa bệnh riêng, thì phải có giấy phép nhà nước mới được làm. Các thể lệ cấp giấy phép ấy thế nào thì sẽ do nghị-định quan Toàn-quyền định.

3· Các ông thầy thuốc bản-xứ và các cô đỡ đã được phép làm thuốc riêng như đã nói trên kia thì phàm những việc thuộc về nghề của mình phải do quan chánh sở y-chính trong xứ kiểm-tra và quan-sát.

Giấy phép đã cấp cho các ông thầy thuốc và các cô đỡ để làm thuốc riêng, khi nào muốn thu lại, tất phải do tờ đề xướng của quan chánh sở y-chính trong xứ mới được.

Khoản thứ nhì : Ở xứ nào không có ông thầy thuốc tây, hay là không đi lại không tiện, mới thấy ở hạt khác đến không kịp, thì các ông thầy thuốc bản-xứ tốt nghiệp ở trường thuốc Hanoi có thể được phép được làm những việc chăm chích mà thôi, còn những việc mổ xẻ quan hệ thì không được làm. Hai cách chăm cách và mổ xẻ ấy thế nào sẽ liệt kê vào những sổ riêng do quan Toàn-quyền định.

Giấy phép ấy (chỉ dùng được trong một năm và có thể xin lại được hạn khác) sẽ do quan thủ-hiến bản xứ chiếu theo lời đề xướng của quan chánh sở y-chính mà cấp cho. Giấy phép ấy lúc nào cũng có thể thu lại được.

Nhưng mà các ông thầy thuốc bản xứ có bằng tốt nghiệp, mà không có phép đã kể ở trên kia, gặp khi khẩn cấp, cũng có thể được chữa người Âu-châu, nhưng phải trình ngay quan chánh y-tế mà mình thuộc quyền.

Các cô đỡ tốt nghiệp ở các trường cô-đỡ Đông-dương cũng theo như thể-lệ trên ấy.

Khoản thứ ba : Các ông thầy thuốc bản xứ tốt nghiệp ở trường thuốc Đông-dương hễ có lệnh các quan cai-trị hay là các quan thẩm-phán thì phải đi khám nghiệm thay cho các ông thầy thuốc Tây hay là các ông y sinh giám định Tây đi vắng. Song sự giám định Tây đi vắng, Song các ông thầy tư thuốc bản xứ phải đệ trình ngay, vì chiếu theo dụ-chỉ ngày 17 août năm 1897 và ngày 12 août 1905, thì chỉ các quan thầy thuốc Tây mới có quyền làm giám-định đối với tòa án Tây mà thôi.

Còn những việc thuộc về án kiện tây, thì việc mổ xác để khám nghiệm, các ông thầy thuốc bản xứ không khi nào được làm.

Khoản thứ tư : Các ông thầy thuốc bản-xứ có bằng tốt-nghiệp ở trường thuốc Đông-dương được phép sắm các vị thuốc cho người đau dùng, danh biệu các vị thuốc ấy thì sẽ do quan Toàn quyền chiếu theo lời đề xướng của quan Đông-dương y-chính tổng-trưởng mà định cho

Khoản thứ năm : Khoản thứ 16 và khoản thứ 17 trong chỉ-dụ ngày 17 août năm 1897 thi nay thi-hành khắp các địa-hạt Đông-dương.

Sự cấm chỉ không cho các ông thầy thuốc và các cô đỡ bản xứ làm thuốc riêng, thì phải có nghị-định quan Toàn-quyền chuẩn y lời biệp nghị của quan thủ-hiến bản hạt và quan Đông-dương y-tế tổng-trưởng rồi mới được thi-hành.

Khoản thứ sáu : Đối với những người bản xứ không có bằng tốt-nghiệp trường thuốc mà làm nghề thuốc Nam thuốc Bắc thì những luật lệ này không thi-hành. Nghề làm thuốc Nam thuốc Bắc vẫn tạm được làm như cũ, tùy quan Toàn-quyền có quyền xử trí.

Khoản thứ bảy : Dụ-chỉ ngày 12 août năm 19 5, định thể lệ về nghề lệ luật trái với thể-lệ này đều bỏ đi hết.

Khoản thứ tám : Dụ-chỉ này do quan Thượng-thư bộ Thuộc-địa chiếu lệ thi hành.

NƯỚC CHANH
HIỆU
T B
125, Route de Sinh-từ
(Bến Giờ)
Chữa bệnh nước cái khát và thanh-khiết. chai quả bầu rất sắt.

Các ngài nào sành uống nước chanh, từ nay k ông cần phải mua nước chanh Hồng-kông nữa. Các hiệu may mà uống ngon hơn mọi thứ nước chanh khác.

Bản-hiệu có bán cả nước hơi *Soda*, và nước cất (*Eau distillée*) để dùng pha thuốc thật là tinh-khiết.

Ngạch tòa-sứ. — M. Vũ-đình-Khôi, thư-ký hạng ba hết hạn nghỉ thì nay bổ đi Tuyên-quang thay M. Ng-văn-Thể, thư ký hạng tư tạ thế.

Ngạch trợ-giáo. — M. Nguyễn-văn-Quang trợ-giáo tập-sự tại Xích-thọ huyện Gia-viễn (Ninh-bình) được phép nghỉ dưỡng bệnh 30 ngày lĩnh cả lương, kể từ ngày 26 Mai. M. Bồ-xuân-Tân có bằng Sơ-học được bổ tạm thay M. Ng-văn-Quang trong khi nghỉ ấy.

Tòa Thượng-thẩm. — *Tiếu tiền công* — Tên Phùng-v-Huynh, là kỳ mục làng Xuân-Chiêm (Vĩnh-yên) nhận giữ của làng mấy cái phiếu quốc trái rồi bán đi tiêu việc riêng không trả cho dân làng. Tòa Nam-án tỉnh Vĩnh-yên phạt 6 tháng tù, 50 đồng và bắt phải bồi cho dân làng 244 quan là giá tiền những phiếu quốc-trái. Tòa Thượng-thẩm y án.

Mê-mìn dân dông. — Tên Đỗ-v-Khôi cùng mấy đứa đồng đảng bắt một đứa bé con đem đi để chực bán. Tòa Nam-án tỉnh Bắc-giang phạt tên ấy 3 năm tù. Tòa Thượng thẩm y án.

Ái tình lạ đời. - Tên Phạm-v-Day thị Nhuận làm vợ mà bỏ mẹ người con gái ấy cũng đã thuận gả cho rồi, song người con gái không bằng lòng. Tên Day mê người con gái ấy lắm, không làm thế nào mà lấy được, một hôm gặp chị ta, lấy ngay dao mà tự tinh; khi người con gái ấy phải thương chết thì tên Day lại cầm dao đâm cổ tự vẫn để chết theo. Song cô người trong thấy giữ được con dao ấy. Tòa phạt tên Day 2 năm tù và bắt phải bồi 30 đồng cho nhà người con gái. Tòa Thượng-thẩm y án.

Ăn cướp. — Tòa Nam - án tỉnh Thái-bình phạt tên Đỗ-văn-Hỏi, Ng-huy-Lung, Đỗ-thế-Móc, Đỗ-thế-Trọng, Vũ-đức-Oanh mỗi tên 10 năm tội đồ về việc ăn cướp, và tên Đào-văn-Hợi, Trần-văn-Mầu, mỗi tên 3 năm tù về tội đồng đảng việc cướp ấy. Tòa Thượng-thẩm giảm tên Hợi, tên Lung và tên Oanh mỗi tên xuống 5 năm tội đồ. y án phạt tên Hợi và tên Mẫn và tha cho tên Móc và tên Trọng vì không đủ chứng cớ.

Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Đỗ-v-Bằng 7 năm khổ sai về tội ăn cướp. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 5 năm khổ sai.

Chứa đồ ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Bắc-ninh phạt tên Ng-v-Thinh 3 năm tù về tội chứa đồ ăn cướp. Tòa Thượng-thẩm y án.

Ăn cắp. — Tòa Nam-án tỉnh Bắc-giang phạt tên Phạm-văn-Cần 6 tháng tù về tội ăn cắp và bắt phải bồi 6 đồng 9 hào cho sự chủ. Tòa Thượng-thẩm y án.

CÁO BẠCH

Hiệu Bảo-chế MONTÈS nhà ba chuông, có lời để các nhà làm đồ thầy tính biết rằng nước acide fluorhydrique đã tới nơi.

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « BAVANE » mỗi gói. 0. 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp bán kín, mỗi hộp hai mươi điếu. 0. 20
3867

Bán một cái nhà số 34, đường Henri-Rivière, Hanoi, cả đất rộng 2.150 m². Hoặc bán cả làm một hoặc chia ra từng lô cũng được. Hỏi ở đấy. 3847

Ăn cắp xe đạp. M. Trương-đức-Thành, cho thuê xe đạp ở đường 23, kiện tên Ng-v-Hưng ăn cắp một cái xe đạp hiệu *Alcyon* trốn đi mất.

Thợ may thực thà. — Lê-thị-Quy, bán gạo ở phố hàng Khoai kiện một người thợ may thực thà là Hiệu lường mất mấy cái quần áo giá đáng 43 đồng.

Lường da bò — Lê-xuân-Tương, bán hòm ở phố hàng Điếu kiện tên Khang lường mất 6 cái da bò giá đáng 33 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một sự bất tiện cho hành-khách qua lại. Ai bước chân đến thành-phố này mà không phải phàn-nàn về sự bất hình nghiệt quá, làm nhiều sự rất ngăn trở cho những hành-khách qua lại ở đây ? Đã đành rằng những người ở trong thành-phố đây mà không chịu nộp tiền lấy hình thì phải bắt phải phạt, lẽ đó đã rõ-nhiên ; song những người ở các tỉnh khác, ở các miền nhà-quê đến đây hoặc vì đến cất hàng, hoặc có việc gì riêng, thì chỉ có thể nhà quê thôi mà cũng bị bắt. Không kể những điều phiền-nhiễu trong khi bị bắt : nào là bắt cứ sáng hè già trẻ, cũng bị trói và dong đi bước một bắt phố nọ sang phố kia, cho đến khi bắt được nhiều thì mới giải cả về bóp, có khi đi trong hai, ba tiếng đồng-hồ ở ngoài phố như thế, thậm chí lắm khi không may vào tay mấy thầy cửu lít người mình, hễ có người sấy bước vấp hay ngã, là các thầy hoa cà-vạt vứt roài (đó thật là một cái nhục hình cho những người lương-thiện) : lại còn điều rất đáng phàn-nàn là phần nhiều người vì thế mà nhỡ các việc riêng rất quan-hệ nữa.

Ôi ! thành-phố Hải-phòng là một nơi đô-hội, việc kỹ-nghệ thương mại rất thịnh, vả lại là một cái hải-cảng hành-khách vãng lai, mà lại bị những điều phiền-nhiễu như kia, thật là trở ngại quá !!! Vả lại những hành-khách qua lại đó, ai cũng có bình thế các tỉnh hay ở nhà-quê, hoặc có giấy thông-hành căn-cước, mà cũng đều bị bắt hết cả, khi bị bắt là phải dong phải trói, bao giờ về bóp, lúc ấy có 0 $ 40 mới được tha, dầu có tiền muốn nộp phạt ngay lúc mới bị bắt để đi được việc của mình cũng không được, cũng phải chờ lúc nào về đến tận bóp, thì đã mất bao nhiêu thì giờ và nhỡ việc rồi.

Mấy lời thành-thực, mong rằng đến tai quan trên, may tránh khỏi những sự ngăn trở phiền-nhiễu đó, thì nhân dân qua lại ở đây được đội ơn lắm, và sự giao-thông buôn bán mới được tiện lợi.

Ng. tr. H.

THƯỜNG-TÍN (Hà-đông)

Phát phần thưởng — Đến ngày 14 tháng sáu tức là ngày 13 tháng 5 ta, hồi 9 giờ sáng, ở trường Thường-tín sẽ làm lễ phát phần thưởng cho học-trò.

Xem trang thứ ba coi thứ hai !

Cái giải thưởng 1.000 đồng

Hiệu QUẾ LÂM số 42 phố Phúc-kiến Hà-nội là cửa hàng chuyên bán thực, cao, sâm, quế và có sưu tập các món thuốc gia truyền kinh-nghiệm, hiện đã chế được nhiều thứ hoàn tán rất thần-hiệu : còn thiếu mấy món thuốc tế-liệt chưa có. Ngài nào có món gia-truyền ấy, xin làm ơn đem lại số 42 phố Phúc-kiến Hà-nội, nếu đem thí-nghiệm mà chữa khỏi được bệnh thì xin mua món thuốc ấy 1.000 đồng.

QUẾ LÂM kính cáo

Số 28

BẠCH-TUYẾT LƯU-NGÂN

(Ngôn-tình tiểu-thuyết)

Truyện một cô nữ-sĩ người nước Anh, học rộng tài cao, khinh thân trọng nghĩa, cảm cái ơn tri-kỷ của người yêu, mà chịu đem da thịt mình ra cho người thích chữ. dầu mảnh rơi thịt mất cũng chẳng quản gì đến thân. Cái nghĩa-tâm hiệp-cốt của cô, thật cũng cổ mỹ nhân chưa at bì kịp. Chuyện chép rất lý kỳ, vậy xin dịch ra để công hiến các bạn độc-giả.

● **PHẠM-BỘI-CẦM** dịch-thuật

Khi đi đến con đường Huệ-linh-thôn, chỗ đó xe có đi lại tấp nập, phố xá huyên náo vô cùng. Thấu-tư thấy một mụ lão-bu, đứng ở giữa đường, chực đợi lúc nào ngột xe thì chạy tạt sang bên kia phố, nhưng xe có đi lại như mắc cửi. Vừa bước chân ra đi thì đã có cái xe khác chạy đến, lại phải đứng lùi lại, cứ thế mãi, trông rất buồn cười. Phút chốc thấy một thằng bé con tay ôm tập báo Địa-cầu đến, miệng thì rao rằng :

— Địa-cầu ! Địa-cầu ! Báo hôm nay có việc lạ lắm. Một người con gái và một đứa bé con thoát nạn ở miệng hàm sư, truyện hay lắm ! Lại có cả việc những người sống sót ở tàu Khang-cát !

Thấu-tư nghe nói, lấy làm ngạc nhiên, liền mua ngay một số, đứng ở bè đường, mở báo ra xem, thấy trong báo đăng rằng :

« Bản-báo vừa tiếp được điện-tín nói : Áo-cô Tư-đức nữ-sĩ và cậu con trai Mạch-hách tư huân-tước phu-nhân, bị đắm tàu dạt vào Cách-lãnh đảo, sau có chiếc tàu nước Mỹ đến cứu đem về. Việc này thật là một việc rất mới rất lạ trong cái lịch-sử phá-chu (1) ở đời nay. Chắc độc-giả hãy còn nhớ Tư-đức nữ-sĩ chính là nhà trước giả bộ sách Thệ-ngôn mà trong xã-hội ta đã lấy làm hoan nghênh truyền tụng vậy. Chuyến xe lửa 5 giờ 40 chiều hôm nay thì nữ sĩ sẽ đến ga Hoạt-thiết-lư. »

Thấu-tư trong bụng đang như trợ tàn mà bỗng chốc nghe được cái giai tin này, bảo rằng không mừng sao được. Mừng quá đến nỗi ngơ ngơ ngẩn lẫy bẫy, chân đứng không vững. Lưng tựa vào cánh cửa nhà người ta, của nhà ra, người ngã lăn vào trong nhà. Vội vàng đứng dậy, cầm cổ chạy một mạch, người trong nhà tưởng là kẻ trộm, kêu rầm lên chạy ra đuổi.

(1) Truyện về tàu.

Lúc đó chính vào hồi 5 giờ chiều, mà chỗ chàng đi đó còn cách ga xe-lửa chừng nửa dặm, chàng bèn vẫy một cái xe ngựa đến, bảo đánh xe ra ga Hoạt-thiết-lư giục xe đi cho mau. Bấy giờ trong phố người đi như nước chảy, vì những người hiếu kỳ, nghe thấy cái việc lạ ấy, ai cũng kéo nhau đi xem. Khi xe đến cửa ga Thấu-tư xuống xe, móc tói trả người xa-phu một đồng tiền vàng nửa bảng vì đang lúc vội cũng chẳng kể đắt rẻ làm chi ; lên vào được đến nơi thì thấy xe Tư-đức đã sắp chạy, chàng bèn gọi to lên bảo xe hãy đứng lại. Tên ngự giả gò cương ngựa đứng xe lại gại, Thấu-tư đến bên xe, thấy người yêu của mình, bình dung bấy giờ lại kiều diễm hơn trước nhiều lắm. Tư đức ngẹ tiếng quen quen, ngoảnh mặt ra ngoài, bỗn mắt nhìn nhau, hồi lâu không chớp.

Nàng thoạt nhìn thấy chàng thì trong lòng lấy làm mừng rỡ lắm, đoạn rồi hai má đỏ hồng hồng, có vẻ thẹn thùng e lệ.

Thấu-tư muốn nói, nhưng miệng ấp úng không nói nên lời, sau đó cố sức mới nói được rằng :

Cảm tạ Thượng-đế ! Nàng được bình an mà về thế này ! thật là may lắm.

Tư đức giơ tay ra bắt tay, xe lừ lừ chạy. Bấy giờ Thấu-tư thấy xe chạy, mới sực sợ nhớ ra, bèn chạy theo xe mà hỏi rằng :

— Tôi muốn đến thăm nàng thì đến đâu ?

Tư-đức nói :

— Sáng sớm mai, lại dinh Huân-tước phu-nhân, tôi sẽ xin thưa câu chuyện.

Nói đoạn xe đã chạy rất mau, Thấu-tư còn đương lặng giờ lâu, nhìn theo đám bụi.

CHƯƠNG THỨ XIV

Suốt ngày hôm ấy, Thấu-tư ngồi không yên ổn, dứng không vững vàng ; không biết trong lòng hoảng hốt mê ly những thế nào, ký-giả chưa phải là kẻ tình sử, không thể tả cho đúng được, dám xin thuật qua đại khái mà thôi :

Về đến nhà thư-điếm, chàng liền giở quyển sổ bìa đỏ ra tra, xem Mạch hách-tư huân-tước phu-nhân ở phố nào. Tra mãi hồi lâu mới biết nhà phu-nhân ở phố Hân-nô-phát. Lại tự thư-điếm trở về chỗ nhà trọ, ăn uống qua loa mấy miếng, rồi mở cửa ra đi, nóng ruột không thể nằm yên ở nhà được. Đi quanh đi quẩn, có đến ba tiếng đồng hồ. Tính có chẳng hẹn mà nên đi quanh có thế nào, trông ra đến phố Hân-nô phát, đường như có cái hấp lực chi nó lôi kéo người đến đó vậy. Đến rồi liền tìm ngay được nhà Huân-tước phu-nhân.

Hôm ấy đêm đã khuya mà khí trời vẫn còn nóng nực. Trên lầu phu-nhân vẫn còn ngỏ cửa, bên trong vẫn còn thấy có bóng đèn. Chàng bèn trèo lên ngọn tường hoa, vịn hàng rào sắt, nửa mặt trông lên trên lầu, thấp thoáng bên mành, thấy hai vị mĩ nhân đang ngồi nói chuyện. Tiếng nói nhỏ quá, đứng xa nghe không rõ câu gì. Chàng đã toan giật chuông gọi cửa để vào, nhưng lại nghĩ nàng đã dặn ta sáng mai sẽ đến, lẽ nào ta dám chẳng vâng lời.

Còn đang ngửa mặt trông đăm đăm, chợt có người lính cảnh-sát đi qua, thấy đêm khuya canh vắng, một chàng nam-tử, đứng nhìn trộm lên trên lầu nhà người ta, chẳng chuyện nọ tất chuyện kia, sao khỏi không có chuyện được. Cảnh-sát bèn chạy đến đuổi đi.

Làm trai ở đời, được nhìn người tình-nhân của mình, ngồi trên gác tía, dưới bóng đèn xanh, nhân sinh thích chi, còn chi bằng nữa, thực là :

Ngọn đèn chàng tỏ thức hồng, đêm mày cuối mắt càng nồng tấm yêu !

Nhưng tục trung cũng còn có điều đáng giận. Giận vì nỗi gang tấc đấy mà quan san đấy, thấy nhau đây mà chẳng được tới gần nhau . .

Ấy Thấu-tư mới chỉ được mắt trông thấy đăng xa đấy thôi, chứ vì bằng tai lại nghe lọt được những câu chuyện của hai người đang nói ở trên gác kia, thì chưa biết trong lòng còn sướng xiết bao mà kể !

Khi đó chính là lúc Tư-đức đang thuật chuyện thích chữ vào lòng cho Huân-tước phu-nhân nghe. Phu-nhân nghe nói lấy làm kinh ngạc bội phần, liền nói :

— Chàng ta sáng mai đến đây phải không ? Nếu thế thì thật là « thiên thu giai hoại » vậy. Khen thay cho chàng thiếu-niên đó, con mắt thật thấy đã tinh đời ! Mà cái mối tình của thiếu-thư cũng rất đỗi lý kỳ, sinh bình tôi được chưa từng tai nghe mắt thấy !

Tư-đức nói :

Dám thưa phu-nhân ! Phu-nhân cho là « thiên-thu giai hoại », nhưng tôi đây lưỡng t ành ra « nhất thế phế nhân » trong chốn hoang đảo kia vẫn vẻ chẳng kể làm gì, nay về đến chỗ thông đô đại ấp này. mười mắt trông vào, thân thể thế này, luận đề một trò cười cho thiên hạ ...

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt mã kim
có chất đạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
30, Phố Paul Bert, — HANOI
3009

CHÈ HẢO-XUÂN
金泰正
獅子名茶

Bảo-hiệu đến 15 annam lại có mấy thứ chè chính-hiệu thượng-đẳng vũ-y-sơn-chè sang, liên-tâm, ô-long, được nước, nhưng lại được hương, để bán lẫn các quý-khách, các thứ chè danh như sau này :

Kim-thái, Công-thái,
Lâm-mậu, Như-ý,
Ngũ-phúc, Minh-thái,
Tam-nguyên, Tam-hỷ,
Thiên-thái, Kim-mậu.

Những thứ chè này rất tốt, giá lại phải chăng. Xin mời các ngài lại mua giúp cho, chúng tôi lấy làm đa tạ.

KIM-THÁI
HANOI : Rue des Cantonnais N° 3, Téléphone 489.
HAIPHONG : Rue Chinoise N° 140 Téléphone 272.
2101

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ BÌ GÀ
Giáo phố hàng Gà số 83

Một cục
xà-bong tốt thì
ít hao kém



Khi nào các ông các bà có mua một cục xà-bong Cadum, thì phải rõ rằng cục xà-bong ấy đã làm ra để lâu rồi đặng cho thiệt khô ráo, không còn chúc chi ỷ ước đặng. Bởi được khô ráo toàn trọn tốt vậy, nên xà-bong Cadum ít hao, dùng lâu bằng hai xà-bong thường, hay còn ước nên mau tang.

Savon Cadum

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Cuộc đá cầu. - Cuộc đá cầu luôn hai bữa chiều chủ nhật, chưa bên nào hơn bên nào thua cho nên đến chủ nhật lần thứ ba, là 25 Mai này, hai bên lại quyết chí cùng nhau đối địch một phen nữa.

Hôm ấy chiều trời im mát, thiên-hạ đến xem đông lắm. Hai phe đều ráng hết sức bình sinh, bên nào cũng tỏ ra cách hăng hái lạ lùng, khiến cho người đứng ngoài phải chú ý về cái thái-độ của những tay hiếu thắng.

Đá mãi cho đến lúc đèn điện đã đỏ, mà vẫn chưa thấy ai hơn thua. Chỉ còn trong một phút đồng hồ nữa thì đình bãi để mà giải hòa, thì bỗng nghe tiếng reo rầm lên « Sport, đắc thắng, đắc thắng ! ! ! »

Khi cuộc vừa tan thì trời cũng tối, người đi xem cũng lấy làm thỏa lòng, vì mong mỏi đã hai tuần lễ nay mới trông thấy kết cục.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen
của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những kinh là, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được !



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 30 Mai 1924

Diễn hai tích :

Tích thứ nhất :

PHẠM-CÔNG CÚC-HOA

Tích thứ hai :

TAM CHIẾN LA-BỐ

Tối thứ bảy 31 Mai 1924

CẨM-HƯƠNG-ĐÌNH

Tích thứ nhì

(Hồi thứ 3 thứ 4)

Lâu vọng nguyệt buộc chân tài tử,
Yến quỳnh lâm vắng mặt trạng-nguyên
Ma rượu dẫn đường trêu cụ lớn.
Đảng đan lập mẹo trị quan càng.

Tối chủ-nhật 1er Juin 1924

ĐẠI DIỄN TẠP KỊCH

Ba tích hát chèo trích toàn đoạn hay

Tích thứ nhất :

CUNG-OÁN

Tích thứ hai :

ĐỨC NĂNG THẮNG SỐ

Tích thứ ba :

BỒNG ĐÀ BẠC TÍNT LANG

Mới qui khách đến xem và nghe toàn hát chèo

Tối thứ hai 2 Juin 1924

Diễn hai tích :

Tích thứ nhất :

BẠCH-VIÊN TÔN-CÁC

Tích thứ hai :

TRIỆT GIANG ĐOẠT A ĐẦU
(Trẻ-con diễn)

Tối thứ ba 3 Juin 1924

VÂN NGUYỆT TIÊN DUYÊN

Khen ai đặt để trò cười,
Nào ai thác đó nọ người đi đâu.
Phận ai được hưởng sang giàu,
Duyên ai mấy biết chẳng cầu mà nên.

Có bài vẫn tế sợ vợ rất buồn cười

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tên Nột-cực-phong tới chầu phê rằng

Chiếu nay đại được phòng cầu MONTÉS qui ông, có chỉ nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dùng qua rất hay, đáng nên giữ thường, trước lạc phê thì gửi cho qui được phòng chẩ-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

內閣掌峰 欽此 示以嘉有效製地定平五月初七日 甲辰 年 酒兩大 經祥王 造物榮 貴用呼貴日 頒世盛內 主允降奉 飭官鑑照

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vì-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS,
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy ra đăng rao-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lầm ra không đời được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đi có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS.
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

NGHĨA-LỘ (Yên-bái)

Một điều thiệt thòi cho nhân dân sở tại. — Mai sau châu Văn-chấn càng sầm uất thêm ra, cũng nhờ về đường giao-thông tiện lợi. Nếu con đường từ Yên-bái vào Nghĩa-lộ sửa sang cho bằng phẳng để xe đi được, tất còn lắm nhà thương-mại kỹ-nghệ vào đây đông lắm nữa. Vì nhân-dân sở tại có ít đâu, ngót 3 vạn người, đồ dùng, vật liệu, hàng-hóa không có đủ mà mua dùng, vẫn phải một nắm chín, mười lần ra Yên-bái mua cả, cái công đi lại mất 6, 7 ngày trời, lấy làm xa xôi phiền phí quá. — Hiện bây giờ đã có mấy nhà buôn bán vào đấy, có phần phát đạt, thịnh vượng lắm. Nhưng thiết tưởng việc thương-mại và kỹ-nghệ có phát đạt, cũng phải nhờ nhà Bưu-chính, đưa tin tức, chuyển hàng hóa cho nhanh chóng. Nhân-dân sở tại thấy cái quang-cảnh đang mở mang tiến-bộ như thế, còn đang mong chánh-phủ lập một nhà Bưu-chính sở tại cho tiện việc đưa tin tức và gửi hàng-hóa. — Kẻo nay đã phải lắm điều chậm trễ rồi. - Như ai có gửi hàng lĩnh hóa giao ngân phải đến nhà Bưu-chính Yên-bái, ở Yên-bái mới gửi tờ báo tin (avis) lấy hàng vào, để người có hàng giả tiền kỳ tên vào đó. Trạm dây lại gửi ra Yên-bái, ở Yên bái mới gửi hàng vào cho — Chứ không bao giờ gửi hàng vào theo với tờ avis lấy hàng cả. Tính ra tư khi viết thư ra Hanoi mua hàng cho tới khi nhận được hàng, it ra cũng phải 12 ngày. Lắm khi lại sảy ra việc vỡ và mất hàng nữa, như năm kia (1922) tôi gửi mua một thứ hàng bằng thủy-tinh ở Hanoi ngoài đã đề là *Fragile*. Khi tới nơi mở ra bị vỡ tan nát cả, và vừa cách hai, ba tháng nay, quan Đốc sở tại mua hàng ở Hanoi. Khi nhận được cũng bị mất cắp. Thành ra có ta thân cũng chẳng ai đền cho — Vì mình đề kỹ cẩn cước vào tờ avis lĩnh hàng rồi.

Xem như thế, thật là bất tiện lắm. — Nay lại xảy ra việc mất tiền kỳ ở đồn nào không rõ, nên có lệnh của quan chánh sở Bưu-điện cấm ngặt, các trạm không được nhận tiền của ai mà gửi ra nhà bưu-chính Yên-bái nữa vân vân..., như lời M. Th. G. đã đăng số báo hôm 23 Mai — Nay ta chỉ nên ta thán sự thiệt thòi và sự ngăn trở của các người làm việc đây như là : 1° Cuối tháng nào cũng gửi tiền về cho gia-quyến, vì không, mấy người làm việc cho gia-quyến lên theo — 2° Đồ ăn thức dụng, hàng hóa ở đấy đắt gấp 3, 4 ở tỉnh, mà lắm khi có tiền muốn mua cũng không có bán, phải gửi ra tỉnh Yên-bái, hay là Hanoi mua — 3° Tem gửi thư, trạm dây cũng không bán, tất phải gửi trạm ra mua Yên-bái. Nay lại cấm ngặt ba điều cốt yếu của các người làm việc đây, thì có lẽ các người làm việc phải thuê riêng một tên phu trạm nữa hay sao ! Lại còn một điều rất trở-ngại việc học cho các nhà có con (Người Thổ và người Mường) cho đi học ở Hanoi, đều tan-thán rằng : Có lẽ hết bé nay phải để con thôi học, vì bây giờ trạm dây không nhận tiền để mua *mandat* thì không gửi được tiền về cho con có tiền mà ăn học. Dám mong rằng : Mấy lời này đến tai quan chánh sở Bưu-điện Đông dương cho thì may lắm.

L. T. C.

HƯNG-YÊN

Sắp có nhà xéc. — Mới đây các viên tổng sự các công sở có cổ động lập một cái nhà xéc có cả sân đánh quần *tennis*. Số Hội-viên, không kể mấy ông lúc ban đầu đã ký giấy vào hội, sau và một lễ riêng lại xin ra, thì được ngót 30 ông. Chiều hôm 28 Mai đã họp hội-đồng tại hội Hợp-tế để nghe điều lệ và bàu ban trị-sự tạm thời.

NINH-BÌNH

Bến đò Dào — Ngày chủ nhật vừa rồi tôi về nhà quê qua bến đò Dào (thuộc làng Thọ-bình, huyện Yên-mô, tỉnh Ninh-bình) thấy một sự rất nguy-hiểm cho những khách bộ-hành và những người buôn bán đi lại bến đò ấy.

Số là bến đò này trước kia vẫn có một cái thuyền gỗ để chở hành khách, không biểu làm sao mà bây giờ lại không có thuyền gỗ nữa, chỉ chở bằng một cái thuyền nan nhỏ mà thôi ; tôi hỏi người phu chở đò thì tôi nói rằng : cái thuyền gỗ ở đấy mục nát không thể dùng được nữa, đò mấy tháng trước đã đem về tỉnh đổi thì không hiểu làm sao từ đấy đến nay đã 5, 6 tháng mà vẫn chưa được thuyền gỗ để chở, cho nên họ phải mua một cái thuyền nan để chở hành khách đò mà thôi.

Bến đò Dào là một bến đò to, làm giới-hạn cho phủ Yên-khánh và huyện Yên-mô, ở gần bến ấy thì phủ Yên-khánh có một cái chợ Ninh, huyện Yên-mô thì có một cái chợ Giồng, đều là 2 cái chợ to nhất ở trong 2 hạt ấy, những người buôn bán và những hành khách xe ngựa đi lại cũng đông, nhất là những ngày có phiên chợ thì lại đông lắm, thế mà tên phu đò ấy chở một cái thuyền nan độ chín mười người xuống thuyền thì nước đã mấp mé đến cạp thuyền rồi, mà thuyền thì nào có được lối đâu, nước đò dì vào thuyền, trông thực đáng sợ, nếu gặp cơn gió to thì dễ sinh ra sự nguy hiểm lắm. Thế mà những người phận việc về sở lại bến đò ấy cũng không trông nom trình báo gì nỡ để tên đò ấy chở bằng cái thuyền nan mong manh như thế ; phòng khi có sự nguy hiểm thì trách nhiệm ấy ở ai ?

Cước ao rằng việc này sẽ đến tai quan trên cấp ngay cho bến đò ấy một cái thuyền gỗ thì dân nại hạt ấy và những hành khách đi lại bến đò ấy sẽ được đội ơn lắm.

Trần-văn-Sán lại cảo.

Hiệu Bảo-chế trung-ương
Vân-nam
Chi-điểm ở HO-KOW
gần LAO-KAY
BÁN ĐỦ CÁC THỨ THUỐC
Giá bán phải chăng
Các tỉnh gửi mua cũng được
5845

Ngũ mỹ Tài-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Nói xong, tức-khắc sai người đi hai nơi để đem bạc về đối-chứng. Khi thừa-sai-nhân đem bạc về, quan huyện trước hết hãy truyền lấy mấy phong bạc của người chủ cửa hàng tấm chất đôi ra xem thì thấy toàn là bạc đồ chì ở giữa. Sau lại chặt thử bạc còn thừa của *Ngụy-lâm-xuyên* ở dưới thuyền ra xem, ngờ đâu cũng đều một thứ như nhau.

Quan huyện đập bàn quát mắng mà rằng :

— *Ngụy-lâm-xuyên* kia ! nhà-ngươi quả là một kẻ đi lừa, vẫn quen dùng thứ bạc giả này đi làm hại người. Bây giờ ở trước mặt ta, nhà-ngươi còn dám chối cãi, Ta quyết không để cho nhà-ngươi làm hại nhân-dân trong địa-phương ta. Nhà-ngươi nên mau mau mà thú-nhận đi thì khỏi bị tra-tấn.

Ngụy-lâm-xuyên cãi gượng rằng :

— Bạc của chúng tôi quả là bạc thật. Việc này tôi chắc có người dụng tình đổi thay.

Quan huyện nói :

— Cứ lời cung của nhà-ngươi thì thứ bạc ở nhà người ta, bảo rằng có kẻ dụng tình đổi-thay đã đành, còn như thứ bạc ở trong rương của nhà người, ai vào đấy mà đổi-thay cho được !

Nói xong, ngảnh lại truyền cho quân-sĩ rằng :

— Đem các đồ hình-cụ ra đây, thử xem đứa đi lừa này có phải thú-nhận hay không ?

Ngụy-lâm-xuyên kêu rầm lên mà rằng :

Xin đại-nhân hãy minh-sát cho, Thứ bạc này thật có nguyên-ủy, chứ không phải tự tôi vẫy.

Quan huyện hỏi :

— Nguyên-ủy thế nào, mau mau nói ra cho ta nghe.

Ngụy-lâm-xuyên nói :

— Số 3.000 lạng bạc này là nguyên của một vị công-tử con *Hoa* tướng-công. Công-tử sắp làm lễ hành-sinh, vậy có sai tôi tới đây để mua các thứ gấm vóc. Quả chúng tôi không biết thật giả thế nào !

Quan huyện hỏi :

— Nhà-ngươi là người thế nào ở *Hoa* tướng-phủ ?

Ngụy-lâm-xuyên nói :

— Chúng tôi vẫn theo hầu *Hoa* công-tử ở quê nhà.

Quan huyện nói :

— Nếu vậy thì hãy giam lại một chỗ, để bản-chức tư sang *Tiên-đường* xét xem số bạc ấy có quả là bạc của *Hoa* tướng-phủ hay không ? Nếu không thì bản-chức quyết không dung-thứ.

Ngụy-lâm-xuyên lạy dập đầu mà bẩm rằng :

Xin đa tạ đại-nhân.

Quân-sĩ tức-khắc giải *Ngụy-lâm-xuyên* vào nhà giam. Quan-huyện lại gọi người chủ cửa hàng tấm vào mà bảo rằng :

— Để đợi ta tư bẩm xem thế nào, rồi sẽ phán xử. Các thứ gấm vóc, lại cho nhà-ngươi được đem về hiện mà buôn-bán như thường, bất-tất phải ở đây chẫn-chực.

Người chủ-quán bàn cơm cũng mọi người lại đều sụp lạy, rồi kéo nhau ra bờ sông, khiêng giúp mấy rương gấm vóc về cho người chủ cửa hàng tấm.

Ngụy-lâm-xuyên ngồi trong nhà giam, nghĩ thầm : *Hoa* công-tử làm gì có thứ bạc giả ấy. Và ta vì hắn bày mưu lập kế, khó-nhọc biết bao, khi nào hắn lại nỡ hại ta.

Ngụy-lâm-xuyên cứ nghĩ quanh nghĩ quẩn mãi, rồi lại nghĩ thầm rằng : Chẳng có lẽ nào ! hay là thứ bạc giả này công-tử cũng vẫn không biết ! Nhưng khi có công-văn tư đến thì tất thế nào cũng phải vì ta lo-liệu, khi nào lại nỡ để cho ta thiệt-thòi.

Lại nói chuyện thừa-sai-nhân vâng lệnh quan huyện *Thượng-nguyên* đem công-văn sang huyện *Tiên-đường*. Quan huyện *Tiên-đường* mở xem, nghĩ thầm : Thế ra *Ngụy-lâm-xuyên* quả là *Hoa* công-tử sai đi *Nam-kinh* thật, nhưng không hiểu có sao ngày nay lại dùng bạc giả mà thành ra bị giam. Bây giờ quan huyện *Thượng-nguyên* đã tư sang đây để hỏi xem có phải người trong *Hoa* tướng-phủ không, ấu là ta cứ sai người đưa đến.

Khi thừa-sai-nhân đến *Hoa* tướng-phủ, hỏi người canh cửa. Người canh cửa chạy vào thư-phòng, bẩm với *Hoa-văn-phương*. *Hoa-văn-phương* nghĩ thầm : Nếu vậy thì *Ngụy-lâm-xuyên* quả mắc mưu ta rồi !

Hoa-văn-phương sai người ra bảo rằng :

— Tướng-phủ ta đây tịnh không sai ai họ *Ngụy* đi *Nam-kinh* mua gấm vóc bao giờ. Việc này chắc có đứa đi lừa nào mạo-nhận làm người tướng-phủ vậy.

Tôn trị-huyện thấy *Hoa* tướng-phủ trả lời như thế, lại viết một đạo công-văn giao thừa-sai-nhân đem về cho quan huyện *Thượng-nguyên*.

Quan huyện *Thượng-nguyên* tiếp được công-văn, tức thì nổi giận, đem *Ngụy-lâm-xuyên* ra tra tấn.

HỒI THỨ XXVIII

Quan huyện *Thượng-nguyên* đã tiếp được công-văn, tức thì nổi-giận, truyền đem *Ngụy-lâm-xuyên* ra tra-tấn. Khi giải *Ngụy-lâm-xuyên* vào đến trước sân, quan huyện liền quát mắng mà rằng :

— Nhà-ngươi có bao nhiêu đồ-đảng ở ngoài, đi hãm-hại lương-dân, nên mau mau thú-nhận thì bản-chức khỏi phải dùng đến hình-pháp, chứ *Hoa* tướng phủ không nhận có nhà-ngươi rồi !

Ngụy-lâm-xuyên nghe nói *Hoa* tướng phủ không nhận, giật mình kinh sợ mà kêu rằng :

— Thứ bạc này quả là của *Hoa* công-tử, xin đại-nhân cho giải chúng tôi về tới đấy thì tự-khắc biết rõ.

Quan huyện mắng rằng :

— Nhà-ngươi dám đến lừa dối nhân-dân trong địa-phương ta đây, bây giờ lại muốn ta cho người giải về, để định đi nữa dùng lập mưu đào-tẩu đó chăng. Ấu là hãy làm cho biết phép ta, rồi sau sẽ hỏi.

Quân-sĩ đẩy ra, lôi *Ngụy-lâm-xuyên* trả lời như thế, lại viết một đạo công-văn giao thừa-sai-nhân đem về cho quan huyện *Thượng-nguyên*, đã mệt-mỏi chẳng biết chi nữa. Hồi lâu mới dần dần tỉnh, lại kêu van mà rằng :

— Dám bẩm đại-nhân ! Xin đại-nhân minh-sát, kẻo chúng tôi oan-khổ quá !

Quan huyện nổi giận mà rằng :

— Nhà-ngươi lập tâm đi lừa người ta, lại còn giả mồm chối-cãi, đáng kêu oan-khổ à !

Nói xong, lại truyền cho quân-sĩ đít chặt dây thừng lại. Vừa đánh lại vừa hỏi :

— Nhà-ngươi đã chịu thú-nhận chưa ? thử bạc giả ấy tự đâu đem đến ?

Ngụy-lâm-xuyên kêu rằng :

— Thật quả của *Hoa* tướng-phủ !

Quan huyện quát to lên mà bảo rằng :

— Nhà-ngươi vẫn còn dám nói là của *Hoa* tướng-phủ ! Nếu của *Hoa* tướng-phủ thì khi ta tư đến hỏi, có sao *Hoa* tướng-phủ lại không nhận ? Ta chắc quân này nó đi lừa đã quen, không coi hình-pháp ra cái gì !

Nói xong, truyền cho quân-sĩ lại đít dây thừng lại một lần nữa. *Ngụy-lâm-xuyên* kêu to một tiếng, rồi lại chết ngất đi. Quan huyện truyền lấy nước lạnh phun vào mặt để khiến cho tỉnh dậy.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thứ thuốc này để trong ống, giữ được lâu không hỏng, các nhà dùng thì-nào nhiều, mà phải bệnh đau gân cốt cũng nên dùng.

Đàn bà đau gân cốt cũng nên dùng.

Thuốc này có tiếng đã lâu.

Trị bệnh đau gân, nhức đầu, tê bại rất tốt.

Uống luôn mấy ngày, mỗi ngày 3 viên thuốc:

CACHETS

du Dr Fauvre



Những chứng đã kể trên kia sinh ra có độ là bởi vì sâu máu. Phải bệnh thì ngứa ngáy rất là khó chịu. Muốn chóng khỏi nên dùng thuốc:

Dépuratif Richelet

mà các lương-y cả toàn-cầu điều cho là công-hiệu nhất. Dùng nó thì bệnh dù mới hay lâu cũng điều khỏi cả; chẳng những chữa được các chứng ấy mà thôi, lại trừ cả các chứng đau xương nhức đầu.

LỞ	BẮC-LẠO
chỉ 10 ngày	thì
khỏi	1 tháng

Thuốc này có bán ở các hàng tạp-hợp to

Lở — Bắc-lạo

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những buổi giời mới nồng bức này, người ta hay sinh ra bệnh sẩn mẩn, cùng nhiều chứng ở đấy mà ra nữa.

Thuốc Hemostyl Roussel có mùi ngửa tươi, lấy trong lúc ngửa đương sức mạnh khỏe.

Mỗi ngày uống một ống thuốc với một cốc nước, thực là một vị thuốc bổ rất khỏe. Những người phải đau nặng mới khỏi, nên uống thuốc:

Hémostyl Roussel

AMPOULES

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU (hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược của tân dương, đau bụng; bệnh thở nấu cần sau gà, đau thắt; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh mệt nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau lưng, đái gắt, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy thuyên khỏi.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.

6056

CÁO-BẠCH

Nay bản-hiệu thu-trung thời còn lại ít nhiều hàng tạp hóa (hàng Tàu, hàng Tây), đồ sứ, đồ cổ, v. v. định đem ra bán giá rẻ.

Thật là một dịp đặc-biệt, các quí-khách có lòng chiếu-cố, xin gi ngọc đến bản-hiệu ngay, kẻo mà hết mất.

QUẢN-ON-LONG

Nº 8, Rue des Cantonnais

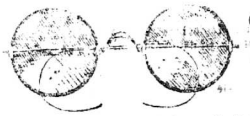
HANOI

3044



GƯƠNG ĐEO MẮT

Đổi mới gọng vàng **1$70**



Gọng toàn đổi-mới **1$00**

Hộp đựng gương bằng aluminium giá **0$60**

Bán tại hiệu: **LY-SENG-BAO**, 42, Hàng Bồ, Hanoi

Gương này chỉ bán rao hàng 2062

MỚI SANG NHIỀU

Chục xe — Nan hoa — Vòng bánh

Vải cá-cuống lốp mui — Các xu bơm và Các-xu đặc, vân vân...

Hỏi giá tại Bản hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.200.000 FRANCS

7, Boulevard Babillot, Hanoi

2063

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Ở xứ này người ta hay táo lắm, mà táo thì hay sinh ra bệnh; như nhức đầu, đầy bụng, ăn không ngon miệng và có khi lại sinh ra sốt nữa.

Buổi sáng nên uống một viên thuốc này, thực là một thứ thuốc nhuận-tràng rất tốt; thuốc này là thuốc:

PILULES DEHAUT

Bệnh đơn-sang

KHÔNG CON

hay là đờn-bà KHÓ CHỊU THAY thì chữa bằng thuốc YSTALINE. Thuốc này tốt, bác sĩ nào cũng được.

Thuốc này là vị thuốc của các Lương-y trong các trường để chữa bệnh không con. Vì là một vị thuốc mới tìm được, nên chưa thấy ai dùng khen thôi, mà nhất là khó lắm. Có nhiều lời khen ngợi lắm (nước ta).

Tiệm chính: LABORATOIRE YSTALINE, 9 rue de Penthièvre Blanche tại thành PARIS.

Có một chai (có lời khuyên giải rõ ràng và kinh về cho dễ biết cách dùng của ông Lương-y Jean) là 20 quan tiền Langsa.

Tiệm bán lẻ ở Hanoi: Ed. CHASSAGNE, hàng thuốc.

PHÀM,

một vật gì ai ai cũng lạc-dụng, chắc hẳn là có giá-trị.

NHƯ,

chè **NINH-THÁI** của bản-hiệu cũng nhiều. Ngài chiếu-cố, vì nó là thứ chè ngon hơn cả, nên các Cụ tín-dụng cho đã lâu nay.

200

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酩 補

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每 晚 台 客 啤 酒 者 宜 減 聽 歌 喫 酒

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

2099 *31 phố Grand-Lac (Rue Paul-Bert) Hanoi*

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị linh dược, không có pha chế nhiều món

Mỗi hoàn 0,50 cr. (uống từ 2 đến 3 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GẦN-CỐT

● THUỐC PHÁP Trữ tại: 6, Rue du Pas-de-la-Mule, PARIS ● Ở PHÁP QUỐC LẠM

Cũng có bán tại Caire, BACHASSAGNE, Phnom-Penh aussi, L. BOURCHENOT, Tân-an, và các hiệu bào chế khác.



GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(HIỆU GÒ-ĐA-CỐ)

RUE PAUL BERT, HANOI

Từ ngày thứ hai 2 Juin đến hết ngày mồng 10:

Bán hạ giá rao hàng

Nước hoa — Đồ rửa ráy — Quần áo mặc trong — Các thứ mũ
Các thứ giầy — Giầy bút — Đồ làm ảnh — Các thứ kính
Các thứ điều — Đồ dùng trong nhà — Khí-giới
Các thứ đèn — Các đồ vệ-sinh

TẠI CHỖ BÁN VỊ ĂN

Bán rao hàng: Vị ăn thức uống; Rượu vang ngon; Các thứ rượu khai-vị và các thứ rượu mạnh

Việc bán rao hàng này, là cốt để các bạn hàng sắm-sửa, đi nghỉ mát các nơi cho tiện

XEM CHƯƠNG-TRÌNH. — XEM GIẤY RAO HÀNG

BOITE POSTALE Nº 40